

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG ẢNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2024/HS-ST

Ngày: 23-7-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG ẢNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: **Lầu A Vong Đình Hoàng**

2. Ông: **Hoàng Văn Tiến**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Mai Hồng Hạnh** – Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:* Ông **Ngô Hoài Ngân** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2024/TLST-HS, ngày 24 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2024/QĐXXST – HS ngày 11 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo: Họ và tên: **Lầu A V**; Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1984 tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản CS, xã XL, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 5/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lầu Chừ S (đã chết) và bà Mùa Thị B, sinh năm: 1946; Gia đình bị cáo có 07 anh, chị, em bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Bị cáo có vợ là chị: Vàng Thị C, sinh năm 1985. Bị cáo có 08 người con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính, chưa bị kết án. Bị cáo bị tạm giữ, giam tại nhà tạm giữ công an huyện Mường Ảng từ ngày 13/4/2024 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lầu A V: Bà **Nguyễn Thị B** – Luật sư thực hiện trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Vắng mặt có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của Lầu A V được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 13/4/2024 Lầu A V đi bộ từ nhà ra bản Khén, xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến đoạn đường thuộc bản Khén, xã Xuân Lao thì Lầu A V đã gặp 01 người đàn ông dân tộc Thái, không quen biết đang đứng ở cạnh đường, qua trao đổi Lầu A V mua được 05 viên Hồng phiến

(Methamphetamine) được gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 100.000đ. Sau khi mua được ma túy Lầu A V cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà, còn người đàn ông bán ma túy đi đâu thì Lầu A V không rõ. Đến khoảng 16 giờ 35 phút cùng ngày khi Lầu A V đang trên đường thuộc bản Khén, xã Xuân Lao thì gặp Tổ công tác Công an huyện Mường Ảng đang làm nhiệm vụ, yêu cầu kiểm tra có gì liên quan đến ma túy thì mang ra giao nộp. Qua kiểm tra tổ công tác đã phát hiện 05 viên hồng phiến được gói bằng mảnh nilon màu trắng, Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong thu giữ vật chứng là 0,51 gam Methamphetamine.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 17 giờ 50 phút ngày 13/4/2024 thì vật chứng thu giữ của Lầu A V là 05 viên nén màu hồng có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine (Hồng phiến).

Ngày 21/4/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Lầu A V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 13/4/2024 xác định 05 viên nén màu hồng có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine có khối lượng là: 0,51 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 706/KL – KTHS, ngày 20/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Lầu A V là 0,51 gam.
- Các viên nén màu hồng được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lầu A V gửi giám định là ma túy: Loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 62/CT-VKSMA, ngày 21/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Lầu A V về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Lầu A V từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 08 tháng tù về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,44 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại và hoàn lại của vụ án, 01 mảnh túi ni lông màu trắng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo

là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

* Người bào chữa cho bị cáo vắng mặt gửi bài bào chữa nội dung bản luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Lầu A V nhất trí với nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Lầu A V về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội Lầu Phá Dầy được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS khi Quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất theo đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về án phí đề nghị HĐXX miễn án phí cho bị cáo Lầu A V.

Bị cáo Lầu A V nhất trí nội dung bản luận cứ của người bào chữa.

Lời nói sau cùng, Lầu A V nhận phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo cụ thể: Hồi 16 giờ 35 phút ngày 13/4/2024, tại khu vực đồi bản Khén, xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng, Lầu A V đã bị bắt quả tang khi đang tàng trữ 0,51 gam Methamphetamine mục đích sử dụng.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Lầu A V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội* của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo tàng trữ ma túy có khối lượng 0,51 gam Methamphetamine, là tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm tù.

[3] *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo*: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên được bố mẹ nuôi ăn học hết lớp 5/12 thì nghỉ học ở nhà lao động sản xuất. Năm 2004 kết hôn với chị Vàng Thị Cửa, sinh năm 1985 có với nhau 08 người con chung. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn,

hồi cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có ông nội Lầu Phá Dầy được tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba nên Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình cũng như cai nghiện ma túy để sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Tại phiên tòa, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát; người bào chữa cho bị cáo có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. *Về vật chứng*: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS Hội đồng xét xử thấy rằng: 0,44 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại và hoàn lại của vụ án sau khi gửi mẫu giám định; 01 mảnh giấy màu trắng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Methamphetamine bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái không biết tên, địa chỉ ở đâu vào ngày 13/4/2024. Quá trình điều tra không có cơ sở để làm rõ đối tượng nên HĐXX không xem xét.

[6]. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7]. Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lầu A V phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Lầu A V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13 tháng 4 năm 2024.

Không phạt hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

2. Vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,44 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại và hoàn lại của vụ án; 01 mảnh túi ni lông màu trắng.

(Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2024).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lầu A V.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND h.Mường Ảng;
- Công an h.Mường Ảng; Cơ quan THAHS
- Công an huyện; Nhà tạm giữ CA huyện
- Mường Ảng
- Chi cục THADS h.Mường Ảng;
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vân

